

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ TRONG CÔNG TY CỔ PHẦN TẠI TÒA ÁN Ở VIỆT NAM

LÊ ĐÌNH ỨNG*

Pháp luật về giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại của Việt Nam đã có từ lâu và đang từng bước được hoàn thiện trong một hệ thống pháp luật đang được xây dựng ngày càng đồng bộ. Tuy nhiên, những quy định thực định của pháp luật Việt Nam trong việc giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại nói chung, tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần nói riêng còn nhiều thiếu sót và bất cập, trong khi số lượng tranh chấp ngày càng gia tăng..

Từ khóa: Tranh chấp nội bộ, công ty cổ phần, giải quyết tranh chấp tại Tòa án.

Ngày nhận bài: 24/4/2021; Biên tập xong: 24/4/2021; Duyệt đăng: 26/4/2021

In Vietnam, the law on dispute settlement in business has existed for a long time and gradually been completing in a synchronous legal system. However, inspite the increasing number of disputes, our actual legal provisions on the settlement of business disputes generally, internal disputes in joint stock company particularly have witnessed many shortcomings.

Keywords: Internal dispute, joint stock company, dispute resolution in court.

Trong thời gian qua, mâu thuẫn, bất đồng nội bộ tại các doanh nghiệp nói chung, trong công ty cổ phần nói riêng ngày càng nhiều và phức tạp, trong đó phổ biến là các tranh chấp liên quan đến bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của cổ đông; chuyển nhượng phần vốn góp giữa các cổ đông; việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, chuyển đổi hình thức công ty cổ phần; tranh chấp giữa cổ đông công ty với công ty về vốn góp; chuyển nhượng phần vốn góp giữa các cổ đông... Tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần có thể phát sinh bởi nhiều nguyên nhân khác nhau, song về bản chất là do mâu thuẫn, xung đột quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong tổ chức và hoạt động của công ty. Vì vậy, việc giải quyết tranh chấp nội bộ hiệu quả sẽ đảm bảo cho công ty ổn định và phát huy vai trò trong đời sống kinh tế - xã hội.

Giải quyết tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần tại Tòa án là một phương thức giải quyết được các bên lựa chọn thông qua hoạt động của cơ quan nhân danh Nhà nước là Tòa án, được tiến hành theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định để loại bỏ những mâu thuẫn, xung đột; xác định và đảm bảo thực hiện công bằng quyền, nghĩa vụ của các bên tranh chấp,

kể cả bằng sức mạnh cưỡng chế của Nhà nước. Thực tế hiện nay ở Việt Nam cho thấy phần lớn tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần được giải quyết bằng con đường Tòa án bởi Tòa án là cơ quan giải quyết tranh chấp có tính chuyên nghiệp và có khả năng áp dụng các biện pháp mang tính cưỡng chế nhà nước. Là cơ quan có chức năng hoạt động xét xử, Tòa án có một bộ máy phục vụ cho hoạt động của mình, có đội ngũ thẩm phán xét xử và hệ thống pháp luật tổ tụng rõ ràng, cụ thể. Hơn nữa, tâm lý của người Việt Nam luôn có xu hướng tin tưởng và lựa chọn Tòa án với tư cách là cơ quan đại diện quyền lực nhà nước để giải quyết tranh chấp.

Tuy nhiên, từ thực tiễn giải quyết tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần tại tòa án thời gian qua cũng cho thấy còn những tồn tại, bất cập cần được khắc phục. Cụ thể như:

Thứ nhất, về xác định tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần

Khoản 4 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015 quy định: “Tranh chấp giữa công ty với các thành viên của công

* Thạc sĩ, Nghiên cứu sinh K23A Trường Đại học Luật Hà Nội

ty; tranh chấp giữa công ty với người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc, tổng giám đốc trong công ty cổ phần, giữa các thành viên của công ty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, bàn giao tài sản của công ty, chuyển đổi hình thức tổ chức của công ty”.

Với quy định nêu trên, việc xác định tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần phải thỏa mãn hai điều kiện: *Thứ nhất*, các tranh chấp phải là tranh chấp giữa công ty với các thành viên của công ty; tranh chấp giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Tổng giám đốc. *Thứ hai*, các tranh chấp liên quan đến việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, bàn giao tài sản của công ty, chuyển đổi hình thức tổ chức của công ty.

Pháp luật tố tụng dân sự quy định những tranh chấp này phải phát sinh từ hoạt động của công ty, nhưng hiểu như thế nào là hoạt động của công ty thì chưa có sự hướng dẫn cụ thể. Với quy định cụm từ “*liên quan đến việc thành lập, hoạt động...*” nội hàm nghĩa rất rộng, gây khó khăn trong việc xác định thẩm quyền giữa án kinh doanh thương mại với các loại án khác. Hiện nay, liên quan đến quy định này có Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân (TAND) tối cao hướng dẫn Quy định trong Phần thứ nhất “Những quy định chung” của BLTTDS hướng dẫn; tuy nhiên văn bản này hướng dẫn quy định của khoản 3, Điều 29, BLTTDS năm 2004 (sửa đổi, bổ sung năm 2011). Trong khi đó, BLTTDS năm 2015 đã có những sửa đổi, bổ sung về tranh chấp nội bộ công ty nói chung, tranh chấp nội bộ công ty cổ phần nói riêng. Vì vậy, thời gian tới các cơ quan có thẩm quyền cần nghiên cứu ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể hơn.

Thứ hai, về thẩm quyền của các cấp Tòa án trong giải quyết tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần

Theo quy định tại Điều 30 BLTTDS năm 2015, các tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần được xác định là các tranh chấp kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải

quyết của Tòa án. Tuy nhiên, khi xảy ra tranh chấp cụ thể, việc xác định Tòa án nào có thẩm quyền giải quyết có ý nghĩa quan trọng trong việc thụ lý, chuẩn bị hồ sơ, giải quyết tranh chấp cũng như thi hành quyết định, bản án của Tòa án có hiệu lực thi hành.

Theo đó, thẩm quyền giải quyết các “tranh chấp về kinh doanh, thương mại” của các cấp Tòa án được quy định cụ thể như sau:

- *TAND cấp huyện*: Khoản 1 Điều 35 BLTTDS năm 2015 quy định TAND cấp huyện có thẩm quyền giải quyết, xét xử “...b) *Tranh chấp về kinh doanh, thương mại quy định tại khoản 1, Điều 30 của Bộ luật này...*”¹. Như vậy, theo khoản 1 Điều 30 BLTTDS thì tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần không thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của TAND cấp huyện.

- *Tòa kinh tế TAND cấp tỉnh*: Theo quy định tại Điều 37, Điều 38 BLTTDS năm 2015, Tòa kinh tế thuộc TAND cấp tỉnh có thẩm quyền:

+ Giải quyết theo thủ tục sơ thẩm các tranh chấp về kinh doanh, thương mại quy định tại Điều 30 của BLTTDS, trừ những tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND cấp huyện quy định tại khoản 1, Điều 35 BLTTDS.

+ Giải quyết theo thủ tục phúc thẩm những vụ việc mà bản án, quyết định kinh doanh, thương mại chưa có hiệu lực pháp luật của TAND cấp huyện bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của BLTTDS.

- *TAND cấp cao*: Theo quy định của Luật Tổ chức TAND năm 2014, Ủy ban thẩm phán TAND cấp cao có thẩm quyền giám đốc thẩm, tái thẩm những vụ án kinh doanh, thương mại mà bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án cấp dưới bị kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng². Tòa kinh tế TAND cấp cao phúc thẩm vụ việc mà bản án, quyết định của Tòa kinh tế TAND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ chưa có hiệu lực pháp luật bị kháng cáo, kháng nghị

¹ Tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận.

² Điều 31 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014

theo quy định của luật tố tụng³.

- *TAND tối cao*: TAND tối cao có thẩm quyền xem xét lại theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của các Tòa án đã có hiệu lực pháp luật bị kháng nghị theo quy định của luật tố tụng⁴.

Như vậy, theo quy định về thẩm quyền của các cấp Tòa án thì tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần thuộc thẩm quyền xét xử sơ thẩm của Tòa kinh tế TAND cấp tỉnh và xét xử phúc thẩm của Tòa kinh tế TAND cấp cao. TAND tối cao có thể xem xét lại theo trình tự giám đốc thẩm hoặc tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa kinh tế TAND cấp tỉnh hoặc TAND cấp cao giải quyết tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần khi có đủ căn cứ pháp luật quy định.

Thực tế thông qua quá trình nghiên cứu, tác giả nhận thấy có nhiều dạng tranh chấp nội bộ công ty cổ phần không quá phức tạp, căn cứ pháp luật đầy đủ. Việc quy định thẩm quyền giải quyết tranh chấp nội bộ công ty cổ phần cấp sơ thẩm thuộc TAND cấp tỉnh là không cần thiết. Do vậy, tác giả kiến nghị cần mở rộng thẩm quyền của TAND cấp huyện được thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với tranh chấp nội bộ công ty cổ phần, đặc biệt là ở những trung tâm kinh tế lớn, các thành phố lớn có số lượng tranh chấp nội bộ công ty cổ phần nhiều như TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng để giảm tải cho Tòa án cấp tỉnh.

Thứ ba, về thời gian giải quyết tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần tại Tòa án

Về cơ bản, thủ tục giải quyết tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần tại Tòa án bao gồm: (i) Thủ tục giải quyết vụ án tại toà sơ thẩm; (ii) Thủ tục giải quyết vụ án tại toà phúc thẩm; (iii) Thủ tục giám đốc thẩm và tái thẩm.

Trong thủ tục giải quyết sơ thẩm gồm các giai đoạn: (1) Giai đoạn khởi kiện và thụ lý vụ án; (2) Giai đoạn hoà giải và chuẩn bị xét xử, theo quy định tại Điều 203 BLTTDS năm 2015, thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án về tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần là

02 tháng kể từ ngày thụ lý vụ án. Đối với vụ án có tính chất phức tạp hoặc do sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan thì Chánh án Tòa án có thể quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử nhưng không quá 01 tháng; (3) Giai đoạn xét xử sơ thẩm, theo quy định của pháp luật, trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án phải mở phiên toà sơ thẩm, trong trường hợp có lý do chính đáng thì thời hạn đó không quá 02 tháng.

Như vậy, có thể thấy thời gian giải quyết tranh chấp lao động nội bộ trong công ty cổ phần tại Tòa án có thời gian khá dài, có thể kéo dài từ 2-4 tháng, thậm chí hàng năm nếu vụ án không chỉ dừng ở cấp sơ thẩm. Thời gian xét xử kéo dài như vậy khiến cho bên khởi kiện nản lòng dù quyền lợi bị ảnh hưởng. Hơn nữa, tình trạng kiện tụng kéo dài cũng gây xáo trộn trong tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần, gây sụt giảm giá trị công ty. Do đó, pháp luật cần điều chỉnh theo hướng ưu tiên việc giải quyết tranh chấp giữa các thành viên công ty theo thủ tục tố tụng rút gọn, giảm bớt những quy định mang tính hình thức, gây mất thời gian cho các đương sự cũng như công ty.

Theo quy định pháp luật, cổ đông muốn khởi kiện thì phải có nghĩa vụ chứng minh nhưng thực tế cổ đông lại rất khó để chứng minh vì không được tiếp cận hồ sơ đầy đủ. Vì vậy, để đảm bảo quyền của cổ đông thì cần quy định trình tự, thủ tục tố tụng riêng; theo đó, nghĩa vụ chứng minh thuộc về người bị kiện, nhất là liên quan đến yêu cầu hủy bỏ các quyết định của các thiết chế, chủ thể quản lý.

Ngoài ra, để đảm bảo hiệu quả giải quyết tranh chấp nội bộ trong công ty cổ phần tại Tòa án, các cơ quan có thẩm quyền cần tiếp tục nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy định về góp vốn, sử dụng con dấu của công ty; quyền tiếp cận thông tin của cổ đông; miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; quyền khởi kiện của cổ đông. Bởi lẽ, đây là những vấn đề cơ bản nhất để làm phát sinh các tranh chấp trong quá trình hoạt động của công ty cổ phần./.

³ Điều 33 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014

⁴ Điều 20 Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014